

Bản án số: 127/2023/HS-PT.

Ngày: 14 - 8 -2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Gia Lương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhiên.

Ông Nguyễn Văn Ngữ.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Hoan - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà:** Ông Hoàng Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14/8/2023 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 210/TLPT-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Trần Chí V, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2023/HS-ST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo không kháng cáo nhưng liên quan đến kháng nghị:

Họ và tên: **Trần Chí V**, sinh năm 1975; tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: Số 8H, B, phường C, thành phố N, tỉnh N;

Hiện đang chấp hành án tại Đội 15, Phân trại số I, Trại giam Ngọc Lý, Cục C10, Bộ Công an;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Văn T (Đã chết);

Con bà Vũ Thị N, sinh năm 1953;

Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1975 (đã ly hôn);

Bị cáo có 01 con, sinh năm 2000.

Tiền án: Tại bản án số: 13/2021/HSST ngày 04/02/2021 của Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hiện đang chấp hành án tại trại giam Ngọc Lý theo Quyết định thi hành án phạt tù số 33 ngày 9/3/2021;

Tiền sự: Không có;

Nhân thân:

- Bản án số: 16/HSST ngày 27/2/1995 của Toà án nhân dân huyện Từ Liêm, TP Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản nhưng cho hưởng án treo.

- Bản án số: 07/HSPT ngày 18/3/2002 của Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 33 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Bị cáo hiện tại đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có 01 người bị hại và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 09/02/2023, Trần Chí V là phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Đội 15, Phân trại số I, Trại giam Ngọc Lý theo bản án số: 13/2021/HSST ngày 04/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo cùng các phạm nhân khác đến xưởng lao động của Đội 15. Quá trình lao động, bị cáo V nói chuyện với các phạm nhân cùng lao động về hoàn cảnh gia đình, phạm nhân Nguyễn Văn H ngồi cách khoảng 5 mét nói với V “do ăn ở không tốt nên vợ con mới bỏ, không có ai lên thăm”. Sau đó, H và V xảy ra cãi chửi nhau, V đứng dậy đi về phía H tay phải cầm chiếc kéo cắt chỉ (phần tay cầm không bọc nhựa), tay trái cầm thêm một chiếc kéo cắt chỉ (phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ) để sẵn ở trên bàn. H thấy V đi về phía mình nên cũng đứng dậy đi về phía V, khi hai người đứng đối diện cách nhau khoảng 50cm, tay phải V cầm kéo đâm 01 nhát theo chiều hướng từ dưới lên trên và đâm trúng vùng cổ dưới cầm bên trái của H. Lúc này H dùng hai tay giữ chặt hai cẳng tay của V đẩy ra, thấy vậy phạm nhân Nguyễn Đức Tuấn liền lao tới kéo V ra và cùng cán bộ bảo vệ can ngăn. Sau đó, V bị cán bộ quản giáo Trại giam Ngọc Lý khống chế lập biên bản phạm tội quả tang, còn phạm nhân H được đưa đến sơ cứu vết thương tại Bệnh xá của Trại giam Ngọc Lý.

Quá trình lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ: 02 chiếc kéo bằng kim loại là dụng cụ lao động cắt chỉ dài khoảng 10cm, có một đầu mũi nhọn dài khoảng 03 cm. Ngay sau khi sự việc xảy ra, phạm nhân Nguyễn Văn H làm đơn đề nghị trung cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể. Đến ngày 21/02/2023 Nguyễn Văn H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại kết luận giám định số: 1237/23/TgT ngày 20/02/2023 của Trung tâm pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

+ Thương tích vết thương đã khâu đóng vẩy khô vùng cổ dưới cầm bên trái: 2%.

+ Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 2% (hai phần trăm).

+ Vật, cơ chế, chiều hướng, lực tác động gây thương tích: Thương tích do vật sắc nhọn gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích, lực tác động không mạnh.

+ Trong giám định pháp y không sử dụng thuật ngữ “cố tật” mà chỉ xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do di chứng vết thương, chấn thương gây ra tại thời điểm giám định.

+ Giám định thương tích trong Thông tư số 22/2019/TT-BYT không có mục đánh giá thẩm mỹ.

Ngày 23/02/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 45/QĐ-CQĐT trưng cầu Viện Pháp y Quốc gia giám định ADN đối với chiếc kéo thu giữ trong quá trình điều tra với mẫu ADN (Mẫu tóc) thu của Nguyễn Văn H. Tại Bản kết luận giám định số 142/23/TC-ADN ngày 27/02/2023 của Viện Pháp y Quốc gia kết luận:

+ Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên mẫu phết toàn bộ bề mặt phần lưỡi của chiếc kéo có phần tay cầm không bọc nhựa: Dương tính.

+ Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên mẫu phết toàn bộ chiếc kéo có phần tay cầm bọc nhựa: Âm tính.

+ AND thu từ mẫu phết toàn bộ bề mặt phần lưỡi của chiếc kéo có phần tay cầm không bọc nhựa trùng khớp hoàn toàn với AND của Nguyễn Văn H trên tất cả các locus STR đã so sánh.

+ Không thu được dữ liệu AND đầy đủ từ mẫu phết toàn bộ chiếc kéo có phần tay cầm bọc nhựa trên các locus STR đã phân tích nên không thể so sánh với AND của Nguyễn Văn H.

Tại bản Cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 5 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Trần Chí V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i, g khoản 1, Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2023/HS-ST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ điểm a, i, g khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 2 Điều 52; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Chí V 01 (Một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt của bản án số: 13/2021/HSST ngày 04/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Trần Chí V 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt

chung cho cả hai bản án là 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/8/2020.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/6/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang ban hành Quyết định kháng nghị số: 01/QĐ-VKS, kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2023/HS-ST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang về phần tổng hợp hình phạt của nhiều bản án trong trường hợp bị cáo đang chấp hành một bản án mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới. Đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm theo hướng sửa bản án sơ thẩm. Xử phạt bị cáo Trần Chí V 01 (Một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt chưa chấp hành 04 (Bốn) năm 08 (Tám) tháng 28 (Hai mươi tám) ngày của bản án số 13/2021/HSST ngày 04/02/2021 của Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, buộc bị cáo V phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (Năm) năm 08 (Tám) tháng 28 (Hai mươi tám) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2023.

Tại phiên toà phúc thẩm, Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, giữ nguyên Quyết định kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; sửa bản án sơ thẩm.

Bị cáo Trần Chí V không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo Trần Chí V nói lời sau cùng: không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang được làm trong thời hạn kháng nghị và gửi đến Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự được coi là kháng nghị hợp pháp nên Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trần Chí V thì thấy: Vào 09 giờ 30 phút, ngày 09/02/2023, tại xưởng lao động Đội 15, Phân trại số I, Trại giam Ngọc Lý, bị cáo Trần Chí V đã dùng tay phải cầm chiếc kéo cắt chỉ phần tay cầm không bọc nhựa, đâm 01 nhát theo chiều hướng từ dưới lên trên và đâm trúng vùng cổ dưới cằm bên trái của ông Nguyễn Văn H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2023/HS-ST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ điểm a, i, g khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 2 Điều 52; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Chí V 01 (Một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt của bản án số: 13/2021/HSST ngày 04/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Trần Chí V 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/8/2020.

[3] Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đề nghị sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2023/HS-ST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang để tổng hợp hình phạt của nhiều bản án trong trường hợp bị cáo đang chấp hành một bản án mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới đối với bị cáo Trần Chí V. Hội đồng xét xử thấy:

Tại Bản án số 13/2021/HSST ngày 04/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Trần Chí V 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 27/8/2020. Tính đến trước ngày xét xử (29/5/2023) bị cáo Trần Chí V đã chấp hành được 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng 02 (Hai) ngày, bị cáo Trần Chí V còn phải chấp hành 04 (Bốn) năm 08 (Tám) tháng 28 (Hai mươi tám) ngày; (Quá trình chấp hành án bị cáo V không được xét miễn giảm thời hạn chấp hành án). Ngày 09/02/2023, bị cáo V tiếp tục phạm tội mới về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i, g khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự khi đang chấp hành án. Trường hợp này khi xét xử, Tòa án phải tổng hợp hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự quy định: “2. *Khi xét xử một người đang phải chấp hành một bản án mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới, Tòa án quyết định hình phạt đối với tội mới, sau đó tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án trước rồi quyết định hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật này.*”

Mặt khác, theo hướng dẫn tại tiêu mục 2, mục B, phần VI về tổng hợp hình phạt của Nghị quyết số 02-HĐTP-TANDTC/QĐ ngày 05/1/1986 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cũng đã có hướng dẫn và lấy ví dụ dẫn chứng tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với người đang phải chấp hành một bản án mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới.

Vì vậy, khi xét xử bị cáo Trần Chí V về hành vi cố ý gây thương tích ngày 9/2/2023, Hội đồng xét xử phải quyết định hình phạt đối với bị cáo V về hành vi

cố ý gây thương tích, sau đó tổng hợp với phần hình phạt còn lại chưa chấp hành của Bản án số 13/2021/HSST ngày 04/02/2021 là 04 (Bốn) năm 08 (Tám) tháng 28 (Hai mươi tám) ngày để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, Bản án số 43/2023/HS-ST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên lại tổng hợp hình phạt 01 (Một) năm tù của tội “Cố ý gây thương tích” với toàn bộ hình phạt 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù của bản án số 13/2021/HSST ngày 04/02/2021, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/8/2020 là không đúng quy định của pháp luật. Việc xác định thời điểm thi hành án phạt tù của bản án số 43/2023/HS-ST ngày 30/5/2023 từ ngày 27/8/2020 là không phù hợp vì khi đó hành vi phạm tội xét xử trong bản án này chưa xảy ra.

Ngoài ra, phần nhận định và phần quyết định của bản án, Hội đồng xét xử xác định bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” nhưng lại áp dụng điều luật là điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự là không chính xác, mà phải là điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Việc viện dẫn căn cứ pháp luật để tổng hợp hình phạt của nhiều bản án chỉ nêu Điều mà không nêu áp dụng khoản nào của Điều 56 Bộ luật hình sự là chưa đầy đủ.

Từ các căn cứ đã phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy Quyết định kháng nghị số: 01/QĐ-VKS ngày 13/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang là có căn cứ, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị sửa bản án sơ thẩm về phần tổng hợp hình phạt của nhiều bản án trong trường hợp bị cáo đang chấp hành một bản án mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới đối với bị cáo Trần Chí V, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tại phiên tòa là đúng với quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Do bị cáo Trần Chí V không kháng cáo nên không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự:

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2023/HS-ST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang về phần tổng hợp hình phạt của nhiều bản án.

Căn cứ điểm a, i, g khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Chí V 01 (Một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt chưa chấp hành 04 (Bốn) năm 08 (Tám) tháng 28 (Hai mươi tám) ngày của bản án số 13/2021/HSST ngày 04/02/2021 của Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn. Buộc bị cáo Trần Chí V phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (Năm) năm 08 (Tám) tháng 28 (Hai mươi tám) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2023.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Chí V không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Gia Lương